

Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh ở các trường trung học cơ sở thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội theo hướng trải nghiệm

Trần Thị Thu Hạnh*

*Trường THCS Ngô Quyền, Thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội

Received: 18/8/2023; Accepted: 25/8/2023; Published: 5/9/2023

Abstract: *Experiential and career guidance activities form and develop in students the ability to adapt to life, the ability to design and organize activities, and the ability to orientate themselves to foreign languages; At the same time, it contributes to the formation and development of key qualities and general capabilities. The article presents the current situation of career education management for students in secondary schools in Son Tay town, Hanoi city in an experiential direction.*

Keywords: *Management, career education, junior high school students, Son Tay town, Hanoi City, spread*

1. Mở đầu

Giáo dục hướng nghiệp (GDHN) là bộ phận của giáo dục toàn diện giúp mỗi học sinh (HS) có được hiểu biết về tính chất của ngành nghề mà mình hướng tới, biết phân tích ngành nghề và có hướng rèn luyện bản thân theo nghề đó. Quyết định số 522/QĐ-TTg năm 2018 của TTCP phê duyệt Đề án “GDHN và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018 - 2025” nêu rõ mục tiêu đến năm 2020, phần đầu ít nhất 30% HS tốt nghiệp THCS và ít nhất 40% HS tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN; đến năm 2025, tỷ lệ tương ứng sẽ là 40% và 45%. Phần đầu 100% trường THCS và THPT có chương trình GDHN gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương[4].

Ngày 07/5/2019 Sở GD & ĐT Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 1714/KH-SGDĐT “Kế hoạch triển khai đề án GDHN và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018-2025 của TTCP năm 2019”. Kế hoạch xác định mục tiêu đến năm 2025, phần đầu 70% trường THCS có chương trình GDHN gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; phần đầu 70% trường THCS có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; phần đầu 30% HS tốt nghiệp THCS học tập tại các cơ sở GDNN [4].

Tuy nhiên, phát triển mạng lưới cơ sở GDNN trong thời gian qua ở TP Hà Nội vẫn còn có những hạn chế. Từ thực trạng quản lý GDHN cho HS THCS tại TP Hà Nội và TX Sơn Tây cho thấy: Nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, xã hội, doanh nghiệp chưa đầy đủ về vị trí, vai trò của GDHN năng lực định hướng nghề nghiệp của

HS phổ thông chưa cao; chất lượng GDHN cho HS THCS chưa đảm bảo; giờ GDHN chưa thực sự hấp dẫn. Vì vậy, nghiên cứu quản lý hoạt động GDHN theo hướng trải nghiệm (HTN) cho HS ở các trường THCS TX Sơn Tây là vấn đề cấp thiết hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quản lý hoạt động GDHN theo HTN

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp hình thành, phát triển ở HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng NN; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung.

Quản lý GDHN theo HTN là một trong những nội dung của quản lý nhà trường. Vì thế, quản lý GDHN theo HTN có thể được hiểu là quá trình tác động có chủ đích của các CBQL đến GV, HS và các lực lượng giáo dục (LLGD) trong tổ chức thực hiện các HĐTN, HN nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện HS.

2.2. Thực trạng quản lý GDHN cho HS ở các trường THCS TX Sơn Tây, TP Hà Nội theo HTN.

2.2.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch (XDKH) GDHN cho HS ở các trường THCS theo HTN

Xây dựng kế hoạch GDHN cho HS ở mỗi nhà trường THCS theo HTN là tiền đề giúp BGH, GVCN cùng HS nhà trường có được kế hoạch tổng quát và cụ thể về hoạt động GDHN, từ đó giúp cho hoạt động học tập trở nên thuận tiện và đạt kết quả cao.

Kết quả khảo sát cho thấy, XDKH GDHN đối với HS theo HTN đã được các nhà trường THCS TX Sơn Tây chú trọng và thực hiện đều đặn nên đa số ý kiến đánh giá đạt ở mức tốt và rất tốt. Cụ thể, nội dung xác định mục tiêu HĐGDHN có 61.5% CBQL, 67.5% GVCN, 63.0% PHHS và HS đánh giá ở mức rất tốt. Tuy nhiên, nội dung phối hợp với các

tổ chức trong và ngoài trường trong thực hiện GDHN có 7.7% CBQL, 15.1% GVCN, 14.0% PHHS và HS đánh giá ở mức rất tốt hay như nội dung dự kiến và dự phòng các trường hợp có thể xảy ra trong quá trình thực hiện GDHN và biện pháp xử lý cũng chỉ có 7.7% CBQL, 15.9% GVCN, 23.0% PHHS và HS đánh giá ở mức rất tốt.

Trao đổi với cô N.T.T Hiệu phó trường THCS Cổ Đông cho thấy: “Xây dựng phương án phối kết hợp với những lực lượng trong và ngoài trường để tổ chức thực hiện GDHN hết sức cần thiết, mang tính chất quyết định, ảnh hưởng đến mức độ thành công của việc tổ chức GDHN tại nhà trường THCS. Do vậy, thầy cô phải chuẩn bị những phương án phù hợp, các giải pháp ứng phó nhanh nhằm đảm bảo cho hoạt động GDHN theo HTN thành công.

2.2.2. Thực trạng tổ chức triển khai kế hoạch GDHN cho HS ở các trường THCS theo HTN

Kết quả khảo sát cho thấy tổ chức triển khai kế hoạch GDHN đối với HS ở các trường THCS TX Sơn Tây theo HTN trong giai đoạn gần đây đã bước vào nề nếp và đang triển khai tốt. Bởi phần lớn ý kiến đánh giá của CBQL, GVCN, PHHS và HS đạt mức độ tốt và rất tốt. Cụ thể, nội dung thành lập Ban hướng nghiệp có 61.5% CBQL, 56.3% GVCN, 55.0% PHHS và HS đánh giá thực hiện đạt mức độ rất tốt. Tuy nhiên, mức độ thực hiện tốt cũng chưa quá cao với nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phù hợp với năng lực, phẩm chất có 23.1% CBQL, 20.6% GVCN, 17.0% PHHS và HS đánh giá thực hiện đạt mức độ bình thường và nội dung phối hợp với các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài nhà trường để thực hiện GDHN có 15.4% CBQL, 15.9% GVCN, 25.0% PHHS và HS đánh giá thực hiện đạt mức độ bình thường.

Phỏng vấn cô K.T.K.H GV trường THCS Sơn Tây cho thấy: “Phân công trách nhiệm chi tiết cho từng cá nhân gắn với năng lực, phẩm chất còn gặp nhiều lúng túng. Vì nội dung trải nghiệm vẫn chưa gắn với thực tiễn tại nhà trường, GVCN không được học chuyên sâu về GDHN, do đó nhà trường phải có kế hoạch tập huấn đối với lực lượng GVCN”. Do vậy, nhà trường cần có biện pháp khắc phục tình trạng trên.

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo GDHN cho HS ở các nhà trường THCS theo HTN

Kết quả khảo sát cho thấy việc chỉ đạo GDHN đối với HS ở các trường THCS theo HTN đã được tiến hành rất hiệu quả. Tuy nhiên, các ý kiến đánh giá của CBQL, GVCN, PHHS và HS ở mức bình thường và không hiệu quả còn khá cao. Cụ thể nội

dung chỉ đạo các TCM thành lập các CLB, tăng cường tổ chức các buổi ngoại khóa... có đến 15.4% CBQL, 7.9% GVCN, 15.0% PHHS và HS đánh giá thực hiện không hiệu quả. Lý giải về vấn đề này cô N.T.H.H và cô T.T.H.P GV trường THCS Ngô Quyền cho biết: “Chỉ đạo các TCM thành lập những CLB, thường xuyên tổ chức những buổi ngoại khóa... là một trong những yếu tố giúp cho các hoạt GDHN phát triển đúng hướng và có kết quả cao. Bởi thông qua những câu lạc bộ, các buổi ngoại khóa... CBQL, GVCN, PHHS và HS sẽ trao đổi những ý kiến, các phương pháp tiếp cận mới nhằm tổ chức các hoạt động GDHN theo hướng tích cực. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân mà vấn đề thành lập các CLB, tổ chức các buổi ngoại khóa... ít được coi trọng. Do vậy, CBQL phải có giải pháp cụ thể và kiên quyết hơn nữa đối với vấn đề này. Đặc biệt, cần có quy định cụ thể, chặt chẽ và rõ hơn nữa đối với vấn đề thành lập các CLB, tổ chức các buổi ngoại khóa... về GDHN theo HTN cho HS.

2.2.4. Thực trạng KTĐG GDHN cho HS theo HTN

Kết quả khảo sát cho thấy KTĐG GDHN cho HS theo HTN đã được các nhà trường THCS TX Sơn Tây thực hiện theo qui trình và đáp ứng được những yêu cầu đề ra, nhưng chất lượng thực hiện đạt mức bình thường tương đối cao. Cụ thể, nội dung KTĐG cần tiến hành theo chủ đề, hình thức bao gồm: tự đánh giá, đánh giá từ bên ngoài có 38.5% CBQL, 41.3% GVCN, 40.0% PHHS và HS đánh giá thực hiện bình thường. Và nội dung thực hiện nội dung chương trình, phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cũng có đến 30.8% CBQL, 42.9% GVCN, 43.0% PHHS và HS đánh giá thực hiện bình thường.

Qua trao đổi với Cô Đ.T.L.A GV trường THCS Phùng Hưng cho biết thêm: “Chất lượng KTĐG nội dung chương trình, phương thức tổ chức thực hiện GDHN theo HTN của CBQL không đảm bảo vì chưa có tiêu chuẩn rõ ràng. Điều này đòi hỏi CBQL cần xây dựng những tiêu chuẩn, tiêu chí KTĐG rõ ràng có như vậy hoạt động GDHN theo HTN mới đạt được mục tiêu dự kiến”.

2.3. Đánh giá chung về thực trạng quản lý GDHN cho HS ở các trường THCS TX Sơn Tây, TP Hà Nội theo HTN

2.3.1. Điểm mạnh

Phần đa CBQL, GVCN ở các trường THCS thị xã Sơn Tây đều đã chú trọng và có những đầu tư thoả đáng vào hoạt động GDHN và tổ chức hoạt động GDHN theo HTN. Bên cạnh đó, CBQL, GVCN còn

ứng dụng kỹ thuật để quản lý GDHN theo HTN cho HS. Vì thế, những nhiệm vụ của hoạt động GDHN theo HTN từ việc LKH. Tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện kế hoạch đến KTĐG được thực hiện tốt.

Đa số CBQL, GVCN, PHHS và HS của các trường THCS TX Sơn Tây đã nhận thức đúng mục tiêu, vai trò, sự ảnh hưởng của CDHN đối với HS. Đồng thời, nhận thức rõ trách nhiệm của CBQL, GVCN, PHHS và HS cùng các LLGD trong nhà trường đối với tổ chức, quản lý GDHN theo HTN đối với H THCS.

GDHN theo HTN đã được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau và đã đáp ứng nhu cầu của HS. Ngoài ra, các trường THCS TX Sơn Tây còn tích cực nghiên cứu những nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức GDHN theo HTN nhằm giúp cho hoạt động này thích hợp hơn với đặc điểm của từng nhà trường, từng địa phương. Do vậy, hình thức tổ chức GDHN theo HTN tương đối phong phú, đa dạng, có sự đổi mới và phát triển.

CBQL ở các trường THCS TX Sơn Tây cũng đã quan tâm tới việc bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp, cách thức triển khai hoạt động GDHN theo HTN cho GV. Do đó, hoạt động này đã và đang thu được những hiệu quả nhất định.

Bên cạnh đó, các tổ chức, cá nhân quan tâm đến GDHN ở địa phương và CMHS cũng đã tích cực tham gia GDHN theo HTN do nhà trường tổ chức. Đây là yếu tố thuận lợi thúc đẩy hoạt động GDHN theo HTN ngày một phong phú hơn góp phần thúc đẩy trách nhiệm của mỗi cá nhân và tổ chức ngoài nhà trường đối với hoạt động GDHN theo HTN cho HS THCS.

CBQL, GVCN các trường THCS TX Sơn Tây đã thực hiện đầy đủ nội dung GDHN theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Đội ngũ CBQL, GVCN ở các trường THCS TX Sơn Tây đã trực tiếp tham dự những buổi trao đổi, bàn luận về GDHN theo HTN do trường, Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội, Bộ GD&ĐT... tổ chức. Điều này, phần nào tác động đến nhận thức của CBQL, GVCN và hiệu quả của hoạt động GDHN theo HTN ở mỗi trường được nâng cao.

2.3.2. Hạn chế

Còn một số PHHS và HS chưa nhận thức được vai trò quan trọng của GDHN theo HTN.

Mục tiêu giúp HS lựa chọn hướng NN và lập kế hoạch học tập theo định hướng NN còn hạn chế.

Việc lựa chọn NN và LKH học tập theo định hướng NN của HS và thực hiện rèn luyện, phát triển

các phẩm chất và năng lực phù hợp với định hướng NN cho HS thông qua HĐTN thực hiện chưa đầy đủ.

Còn một số GVCN sử dụng phương pháp tổ chức GDHN theo HTN có kết quả chưa cao, chưa hiệu quả. Một số GV sử dụng hình thức tổ chức GDHN theo HTN chưa tốt.

Tổ chức KTĐG hiệu quả GDHN theo HTN và các điều kiện đảm bảo GDHN tại các trường THCS TX Sơn Tây theo HTN còn nhiều bất cập

3. Kết luận

Tổ chức quản lý GDHN ở các trường THCS TX Sơn Tây bước đầu đã có hiệu quả. Đa số CBQL, GVCN, PHHS đã nhận thức rõ tầm vai trò, mục tiêu của GDHN theo HTN. Nhưng còn một số GVCN, PHHS và HS chưa nhận thức rõ mục tiêu giúp HS chọn hướng NN và XDKH học theo hướng NN.

XDKH GDHN theo chương trình GDPT mới đã được tiến hành theo mục tiêu, nội dung, hình thức, những chủ thể thực hiện và các điều kiện bảo đảm thực hiện nhưng kế hoạch vẫn chỉ có tính chất hình thức.

Về cơ bản, GDHN đã được triển khai đối với HS ở các trường THCS TX Sơn Tây với quy mô, hình thức khác nhau và được thực hiện rất đa dạng. Nhưng thời gian thực hiện ngắn, nặng về lý luận, thiếu thực tế do vậy khi triển khai thực hiện đã gặp một vài khó khăn trong quản lý.

Bên cạnh đó, còn những bất cập, hạn chế trong hoạt động GDHN cần phải có các biện pháp quản lý để khắc phục. Đây là cơ sở thực tiễn để tác giả xây dựng những biện pháp quản lý GDHN ở các trường THCS TX Sơn Tây, TP Hà Nội theo HTN.

Tại liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Chỉ thị số: 33/2006/CT- BGDDT “Về tăng cường GDHN cho HS phổ thông*. Hà Nội

2. Phạm Văn Sơn (2014), *Tổ chức hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học theo định hướng phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020. Tài liệu bồi dưỡng GV và CBQLGD của Bộ GD&ĐT*.

3. Sở GD & ĐT Hà Nội (2018), *Kế hoạch số 1714/KH-SGDĐT về Kế hoạch triển khai đề án GDHN và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018-2025 của TTCP năm 2019*. Hà Nội.

4. Thủ tướng Chính phủ (2018), *Quyết định số 522/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “GDHN và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018 – 2025*. Hà Nội,